

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẨM KHÊ
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 70 /2019/HSST
Ngày 27-12-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ-TỈNH PHÚ THỌ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ninh Thị Hồng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hà Thị Hải

2. Bà Phan Thị Ánh Duyên

-Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hải- Là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Hiến - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2019, tại Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69 ngày 28/10/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2019/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số 59/2019/HSST-QĐ ngày 12/11/2019 đối với bị cáo:

NGUYỄN VĂN T - S năm 1986 tại huyện C, Phú Thọ; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu 3, xã N, huyện C, tỉnh Phú Thọ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Giới T: Nam; Trình độ học vấn: 4/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do;

Bố đẻ: Nguyễn Nhật T - S năm 1961; Mẹ đẻ: Nguyễn Thị S - S năm 1962 (đã chết); có vợ là Nguyễn Thị T- S năm 1990 và 01 người con; Tiền sự, tiền án: Không; Nhân thân: Không.

Danh, chỉ bản số 112 ngày 02 tháng 5 năm 2019 lập tại: Công an huyện Cẩm Khê.

Bị cáo không bị bắt giữ, được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 25/4/2019 tại xã N, huyện C, tỉnh Phú Thọ. Hiện bị cáo đang tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

+ Người bị hại: Anh Nguyễn Xuân H – S năm 1987

Địa chỉ: Khu 6, xã N, huyện C, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 03/02/2019, Nguyễn Văn T, S năm: 1986 ở khu 3 xã N, huyện C cùng với chị Nguyễn Thị T, S năm 1990 (là vợ của T) và anh Trần Văn T1, S năm 1987; anh Trần Văn T2, S năm 1987; anh Nguyễn Quang T3, S năm 1983; anh Nguyễn Quang P, S năm 1990; anh Nguyễn Văn H, S năm 1986 đều ở xã N (là bạn của T) đến hát tại phòng số 03 của quán karaoke Milano thuộc khu 3, xã N, huyện C, do anh Nguyễn Văn S, S năm 1978 ở khu 3, xã N là chủ quán. Cùng lúc đó có Nguyễn Văn C, S năm 1984; Nguyễn Văn S, S năm 1989 và anh Nguyễn Văn T, S năm 1998; chị Phạm Thị T, S năm 2000; chị Nguyễn Thị T3, S năm 1990; anh Nguyễn Xuân H1, S năm 1987 đều ở xã N, huyện C cũng đang hát tại phòng số 2 của quán karaoke Milano. Do có quen biết với nhau từ trước nên Nguyễn Văn C và Nguyễn Văn S (C và S là anh em ruột) đi sang phòng số 03 để uống bia giao lưu với nhóm của T. Tại phòng số 03, C và S uống bia cùng với mọi người trong phòng hát, khi uống bia xong thì S chỉ vào T và nói : *“Tao tù tội về”*, rồi S nắm bàn tay trái lại rồi làm hành động chỉ ngón tay cái của bàn tay trái xuống đất. Thấy S làm hành động như vậy nên T quay sang hỏi C về hành động mà S vừa làm thì C nói với T: *“ Như thế là chúng mày chỉ như mặt đất thôi”*, rồi C và S đi về phòng hát của mình. Sau đó T đi sang phòng hát số 02 để uống bia giao lưu với nhóm của C và S. Sau khi uống bia với mọi người trong phòng hát xong thì T nói với *“ Tôi là bạn của C, em vừa nãy nói thế là không được”*, thì S nói lại: *“Mày là thằng nào mày nói tao”*, rồi T và S xảy ra xô xát, ru đẩy nhau thì mọi người trong phòng hát can ngăn nên T đi ra khỏi phòng hát số 02. Khi đi về phòng hát số 03 thì T thấy mọi người trong phòng hát của mình đã nghỉ nên T ra thanh toán tiền hát để về cùng mọi người. Do bức tức với S, nên khi ra cổng quán hát thì T đã nhặt 01 đoạn gậy gỗ màu đen dài khoảng 40cm, rồi quay vào phòng hát số 02 với mục đích để đánh S. T cài đoạn gậy gỗ ở cặp quần phía sau bên phải, rồi mặc áo khoác trùm lên gậy, sau đó T đi vào phòng hát số 02 để đánh S. Khi vào phòng hát thì T đi lại chỗ Chúc và S để uống bia, do khi T cài đoạn gậy ở đằng sau lưng thì đoạn gậy đã lòi lên

trong của áo T nên khi S vỗ vào vai của T thì phát hiện T cất giấu gậy trong người, nên S đã chửi T. Rồi Chúc và S lao lại định đánh T thì được mọi người trong phòng can ngăn, ru đẩy ra cửa phòng hát số 02. Lúc này T lấy gậy từ trong người ra và cầm ở tay phải, T đánh 02 phát từ trên xuống dưới về phía Chúc và S thì trúng vào đầu của Chúc. Sau đó S và Chúc lao vào đánh T, rồi S dùng tay bóp cổ và ấn đầu T xuống. Lúc này mọi người trong quán chạy lại can ngăn và giằng gậy từ tay T thì S dùng tay đâm vào đầu T 01 cái và T cũng dùng tay đâm vào mặt S 01 cái. T được mọi người đẩy ra ngoài cổng quán hát thì S tiếp tục chạy theo để đuổi đánh T nên T đã chạy vào trong bếp nhà anh Nguyễn Ngọc Lành, S năm 1984 ở khu 3, xã N và lấy 01 con dao có chuôi nhựa màu đen dài khoảng 20cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng để trên mặt bàn trong bếp rồi chạy về hướng cổng quán hát.

Lúc này anh Nguyễn Xuân H do muốn can ngăn không cho T và S tiếp tục đánh nhau nên đã chạy lên trước S để ngăn lại. Khi thấy anh H chạy lên trước về phía mình thì T đã dùng dao mà T vừa lấy được ở nhà anh Lành chém 01 nhát về phía anh H thì anh H đưa tay lên đỡ nên đã bị T chém trúng vào ngón tay út bàn tay phải của anh H. Bị T chém nên anh H chạy về phía cổng quán hát, sau đó S chạy đến chỗ T thì T tiếp tục dùng dao chém 01 nhát trúng vào cẳng tay trái của S thì mọi người chạy ra can ngăn và giằng dao mà T đang cầm. Thấy vậy T bỏ dao ở tay ra rồi bỏ chạy lên đồi G thuộc khu 3, xã N, sau đó T đi về nhà. Còn anh H, C và S được mọi người đưa đi Trung tâm y tế huyện C để điều trị. Anh H điều trị tại Trung tâm y tế huyện C từ ngày 03/02/2019 đến ngày 11/02/2019 thì ra viện.

Vật chứng thu giữ:

Ngày 04/02/2019 anh Nguyễn Văn S đã giao nộp cho cơ quan điều tra 01 đĩa CD chứa 03 đoạn vi deo trích sao từ camera tại quán hát Karaoke Milano ở khu 3 xã N, huyện C ghi lại hình ảnh vụ việc gây T gây thương tích xảy ra tối ngày 03/02/2019, lưu tại hồ sơ vụ án.

Tại biên bản xác định Thương tích ban đầu của Nguyễn Văn S ngày 04/02/2019 tại Trung tâm y tế huyện C xác định: Đau tại vết thương 1/3 trên mặt sau ngoài có vết thương chạy chéo dài 05cm, sâu 1cm, đứt bao cơ, bờ mép vết thương sắc gọn, cảm giác vận động bàn tay trái tốt.

Tại biên bản xác định thương tích ban đầu của Nguyễn Văn C ngày 04/02/2019 tại Trung tâm y tế huyện C xác định: Vùng thái dương trái có vết thương dài 2cm, bờ vết Thương nhám nhở, không rách gân galia, CT sọ não chưa phát hiện bất thường.

Tại biên bản xác định thương tích ban đầu của Nguyễn Xuân H ngày 04/02/2019 tại Trung tâm y tế huyện Cẩm Khê xác định: Đau bàn tay phải, mặt mu ngón 5 tay có vết Thương hình vòng cung dài 8cm, mất duỗi, lộ xương gãy, không có dị vật.

Ngày 02/04/2019, cơ quan CSĐT Công an huyện Cẩm Khê đã ra quyết định trưng cầu giám định số 46 đối với Thương tích của Nguyễn Xuân H. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 73/TgT/2019, ngày 17 tháng 04 năm 2019, kết luận:

“ - *Vết sẹo phần mềm mặt mu bàn tay phải kích T2ớc lớn : 08%*

- *Đứt hoàn toàn gân duỗi nông và đứt bán phần gân gấp sâu ngón V bàn tay phải đã phẫu thuật khâu nối ảnh hưởng đến động tác gấp duỗi ngón tay mức độ nhiều: 06%*

- *Gãy xương đốt 1 ngón V bàn tay phải: 02%*

Áp dụng phương pháp cộng lùi các tổn Thương: 15,24%. Làm tròn: 15%

Kết luận:

- *Tỷ lệ tổn hại phần trăm sức khỏe anh Nguyễn Xuân H là: **15% (mười lăm phần trăm)***

- *Cơ chế hình thành vết Thương: Vết sẹo phần mềm mặt mu bàn tay phải, đứt hoàn toàn gân duỗi nông và đứt bán phần gân gấp sâu ngón V bàn tay phải, gãy xương đốt 1 ngón V bàn tay phải: Do tác động của vật sắc gây nên.*

- *Chưa đủ điều kiện xác định di chứng”.*

Quá trình điều tra Nguyễn Văn T đã có đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các đối tượng đã đánh gây thương tích cho mình là Chúc và S.

Đối với hành vi Nguyễn Văn T dùng gậy đánh gây thương tích cho Nguyễn Văn C và dùng dao chém gây Thương tích cho Nguyễn Văn S cũng như việc Chúc và S đã có hành vi đánh nhau với T ở trong quán hát karaoke Milano. Quá trình điều tra Chúc và S đều chưa có đơn đề nghị giải quyết đối với vụ việc trên, đồng thời cơ quan điều tra đã tiến hành triệu tập C và S đến làm việc nhưng cả C và S đều không có mặt tại địa phương. Do vậy ngày 25/09/2019 cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cẩm Khê đã tách phần hồ sơ liên quan đến Thương tích mà T đã gây ra cho C và S để điều tra xử lý sau là phù hợp.

Trong vụ án này, khi Nguyễn Văn T chạy vào nhà anh Nguyễn Văn L lấy 01 con dao có phần chuôi nhựa màu đen dài khoảng 20cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dùng để chém, gây Thương tích cho anh Nguyễn Xuân H và Nguyễn Văn S. Nhưng khi T vào lấy dao và chạy ra luôn nên anh Lành không kịp ngăn cản và anh Lành cũng không biết T sử dụng con dao này để chém gây Thương tích cho anh H và S. Do vậy, cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Lành là đúng quy định của pháp luật.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 đoạn gậy gỗ màu đen có chiều dài khoảng 40 cm mà T sử dụng để đánh gây Thương tích cho anh Ch�c ở trong quán hát Karaoke và 01 con dao có phần chuôi nhựa màu đen dài khoảng 20cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng mà T sử dụng để chém gây Thương tích cho anh H và S. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Cẩm Khê đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Nguyễn Văn T đã bồi Thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Xuân H số tiền là 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng), anh H đã nhận đủ tiền và không đề nghị T bồi Thường gì thêm, đồng thời anh H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt đối với T.

Bản cáo trạng số 70/CT-VKS-HS ngày 26/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây Thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự;

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “ Cố ý gây Thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 27 tháng đến 30 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 54 tháng đến 60 tháng.

Về xử lý vật chứng: Không

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Xuân H số tiền là 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng).

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để có cơ hội sửa chữa

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Cẩm Khê, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Khê, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung:

+ Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là do có sự hiểu lầm cho rằng anh Nguyễn Xuân H cùng hội với C và S nên khi thấy anh H chạy lên trước về phía mình thì T đã dùng dao chém anh H, dẫn đến anh H bị tổn hại 15% sức khỏe như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai mà bị cáo khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng; phù hợp với thời gian, địa điểm nơi xảy ra vụ án và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó có đủ căn cứ pháp lý để kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây Thương tích”, được quy định tại điểm đ khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự;

Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào cố ý gây Thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn Thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a. Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ, Gây Thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn Thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp qui định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 điều này.”

+ Xét T chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo thấy rằng:

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì đã trực tiếp xâm phạm đến an ninh, trật tự an toàn xã hội, gây hoang mang, bất bình trong quần chúng nhân dân, ngang nhiên xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự có điều kiện để nhận thức và đạt độ tuổi theo quy định của pháp luật, có hiểu biết xã hội nhưng không chịu lao động làm ăn lương T1, rèn luyện bản thân, mà coi thường pháp luật, vì vậy cần phải được xử lý nghiêm nhằm giáo dục bị cáo và làm gương cho người khác. Song khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo vì sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho người bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo được hưởng ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú, có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên xét thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho cải tạo tại địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội

Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo được hưởng mức hình phạt tù cho hưởng án treo là phù hợp.

[3]. Về vật chứng: Xét thấy các vật chứng gồm: 01 đoạn gậy gỗ màu đen có chiều dài khoảng 40 cm mà T sử dụng để đánh gây Thương tích cho anh C và 01 con dao có phần chuôi nhựa màu đen dài khoảng 20cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng mà T sử dụng để chém gây Thương tích cho anh H và S. Tuy nhiên qua rà soát, cơ quan điều tra công an huyện Cẩm Khê đã tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[4]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Nguyễn Văn T đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Xuân H số tiền 60.000.000đ (sáu mươi triệu đồng), anh H đã nhận đủ tiền và không đề nghị T phải bồi thường gì thêm, do đó Hội đồng xét xử cần xác nhận.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 134; Điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 54 (Năm mươi tư) tháng, thời hạn thử thách T từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho UBND xã N, huyện C, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[2]. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự

Xác nhận bị cáo Nguyễn Văn T đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho anh Nguyễn Xuân H số tiền là 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng).

[3]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban T2ờng vụ quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Cẩm Khê;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- CQCSĐT CA huyện Cẩm Khê;
- THADS huyện Cẩm Khê;
- THAHS;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ+VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ninh Thị Hồng